TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P1c**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đức Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Chí Dựng.
2. Ông Hoàng Văn Ngọc.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh H tham gia phiên toà***: Bà Lê Thị Hồng Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thị xã K, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/HSST-QĐ ngày 14/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn P1**, sinh năm 1999 tại M, T; nơi cư trú: Chiên Pục, thị trấn M, huyện M, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T1 và bà Vi Thị H1; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Hoàng Thị Đầm và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/11/2023, đến ngày 13/11/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lê Thị Thu Hiền-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Vi Văn T2, sinh năm 1997. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/11/2023, Hà Văn P1 sử dụng tài khoản Zalo tên là "Hà Văn P1" kết bạn với tài khoản Zalo tên là "Văn Quang" của người đàn ông tự giới thiệu tên là Quang, P1 nói có nhu cầu tìm việc làm nên Quang đã thuê P1 làm công

việc bốc vác hàng, tiền công 350.000 đồng/ngày và hẹn P1 sáng ngày 10/11/2023 đến ngã ba TT, phường A, thành phố H gặp Quang rồi Quang sẽ dẫn đi làm, P1 đồng ý. P1 rủ anh Vi Văn T2, sinh năm 1997, trú tại: Tam Chung, thị trấn M, huyện M, tỉnh T (là bạn của P1) đi làm cùng, anh T2 đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 10/11/2023, P1 và anh T2 đi đến điểm hẹn gặp Quang và một người đàn ông tự giới thiệu tên là Thắng (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 màu trắng (không rõ biển số). Sau đó Quang và Thắng chở P1 và Thành đi đến khu vực gần Nhà thi đấu thị xã K thuộc phường H3, thị xã K, tỉnh H. Tại đây, P1 gặp một người đàn ông, giới thiệu tên là T3 (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), Quang bảo P1 đi cùng T3 về ở cùng phòng trọ để khoảng 18 giờ 30 P1t hàng ngày sẽ đi làm, P1 đồng ý. Quang, Thắng và Thành đi nơi khác.

Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, T3 cùng P1 đi đến phòng trọ số 5 thuộc khu nhà trọ của ông Nguyễn Văn Chõm, ở khu dân cư Tây Sơn, phường H3, thị xã K, tỉnh H. Khi đến nơi, P1 thấy trong phòng có nhiều tập giấy, ống tuýp sắt, kéo, tô vít... T3 nói với P1 giúp T3 làm pháo nổ, P1 đồng ý. Sau đó P1 dùng kéo có sẵn trong phòng trọ cắt các tờ giấy vở học sinh, T3 cuộn các tờ giấy này thành hình tròn, có lỗ rỗng ở giữa; P1 dùng đầu tô vít ấn để bịt một đầu và bịt chặt bằng keo 502 thành vỏ quả pháo. T3 rồn thuốc pháo và dây dẫn cháy rồi bịt chặt lại thành quả pháo thành phẩm. Đến khoảng 17 giờ 40 P1t cùng ngày, T3 có việc đi ra ngoài, P1 tiếp tục làm pháo. Đến khoảng 17 giờ 50 P1t cùng ngày, khi P1 đang làm pháo tại phòng trọ thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K phối hợp cùng Công an phường H3 tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ trong phòng trọ số 5 gồm: 25 khối hình trụ tròn có kích thước khác nhau, được cuộn bằng giấy viết, mỗi khối trụ tròn đều có kết nối với dây dẫn màu bạc được đựng trong thùng cát tông (được niêm phong ký hiệu M1); 05 khối hình trụ tròn có kích thước khác nhau, được cuộn bằng giấy viết, mỗi khối trụ tròn đều có kết nối với dây dẫn màu bạc được đựng trong thùng cát tông (được niêm phong ký hiệu M2); 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu M3); 03 đoạn dây dẫn màu bạc, kích thước lần lượt là 72 cm, 140 cm, 143 cm (được niêm phong ký hiệu M4); 04 khối hình trụ tròn được cuộn bằng giấy viết, phần lõi rỗng, không có dây dẫn; 01 ống tuýp bằng kim loại dài 40 cm, đường kính 2 cm; 01 ống tuýp bằng kim loại dài 36,5 cm, đường kính 2,5 cm; 01 ống tuýp bằng kim loại dài 43,5 cm, đường kính 2 cm; 01 phần góc vỏ hộp lọ keo 502, kích thước (4,5x3,5x2) cm; 02 chiếc tô vít có đặc điểm giống nhau dài 20 cm, tay cầm bằng nhựa màu xanh-đen; 01 chiếc kéo cầm tay bằng nhựa màu trắng -đỏ; 03 vỏ lọ keo 502 đã sử dụng hết; 01 hộp keo 502 còn nguyên; 08 cuốn sổ kích thước (21x30) cm đặc điểm giống nhau (04 cuốn sổ bìa màu xanh kích thước 21x30 cm, 01 cuốn sổ bìa màu vàng kích thước 21x30 cm, 03 cuốn sổ bìa

màu hồng kích thước 21x30 cm); 02 cuốn vở, giống nhau có kích thước (17x24)cm; thu của P1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, 16 GB, kèm sim. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 217/KL-KTHS ngày 16/11/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận: 25 vật hình trụ, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 12 cm, đường kính 9 cm, vật nhỏ nhất cao 11 cm, đường kính 5,5 cm, quấn bên ngoài nhiều lớp bằng giấy màu trắng có chữ, một đầu gắn dây ngòi dẫn cháy (được niêm phong ký hiệu M1), tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng 7,953 kg; 05 vật hình trụ, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 12cm, đường kính 8 cm, vật nhỏ nhất cao 11,5 cm, đường kính 7 cm, quấn bên ngoài nhiều lớp bằng giấy màu trắng có chữ, một đầu gắn dây ngòi dẫn cháy (được niêm phong ký hiệu M2), tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng 1,46 kg. Tổng khối lượng pháo nổ gửi giám định là 9,413 kg. Chất bột màu trắng đựng trong túi nilon (được niêm phong ký hiệu M3) gửi giám định là thuốc pháo (hỗn hợp của bột Kali Clorat và Natri Benzoat, khối lượng 46g). 03 đoạn dây màu bạc, có độ dài lần lượt là 72 cm, 140 cm, 143 cm được quấn bằng nilon nhiều lớp, bên trong chứa chất bột màu xám (được niêm phong ký hiệu M4), là thuốc pháo, các đoạn dây này là dây dẫn cháy, khối lượng 12g.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt: VKSND) thị xã K truy tố Hà Văn P1 về tội "Sản xuất hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã K giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX): Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS; tuyên bố bị cáo Hà Văn P1 phạm tội "Sản xuất hàng cấm"; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu và tiêu hủy: 04 khối hình trụ tròn, được làm bằng giấy viết (đã qua sử dụng); 02 chiếc tô vít; 03 ống tuýp bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 kéo kim loại, tay cầm bằng nhựa màu trắng-đỏ; 01 hộp keo 502; 03 vỏ lọ keo 502; 01 phần góc vỏ hộp lọ keo 502; 02 cuốn vở; 04 cuốn sổ bìa xanh; 01 cuốn sổ bìa vàng; 03 cuốn sổ bìa màu hồng; trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 6S plus, màu xám; về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- *Người bào chữa cho bị cáo trình bày*: Nhất trí với quyết định truy tố và

luận tội của đại diện VKSND thị xã K. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Hà Văn P1 từ 12 đến 15 tháng tù và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND tỉnh H đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 00 P1t đến 17 giờ 50 P1t, ngày 10/11/2023, tại Phòng số 05, thuộc khu nhà trọ của ông Nguyễn Văn Chõm, ở khu dân cư Tây Sơn, phường H3, thị xã K, tỉnh H, Hà Văn P1 cùng một đối tượng tên T3 (do P1 khai) có hành vi sản xuất 30 quả pháo nổ, với tổng khối lượng là 9,413 kg. Khi T3 đi ra ngoài, một mình Hà Văn P1 tiếp tục sản xuất pháo thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K phối hợp cùng Công an phường H3 phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật, song vì nể nang và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện; pháo nổ bị cáo sản xuất có khối lượng là 9,413kg nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã K, tỉnh H đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Do đó, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Đánh giá vai trò, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào nội dung tin nhắn Zalo giữa bị cáo và đối tượng "Văn Quang", căn cứ vào lời khai của ông Nguyễn Văn Chõm-Chủ xóm trọ và lời khai của anh Vi Văn T2 thì thấy: Mục đích Hà Văn P1 liên hệ và đi với Quang xuống K là để bốc vác thuê cho Quang. Giữa Hà Văn P1 và Quang không có thỏa thuận liên quan đến việc làm pháo nổ. Đối tượng tên T3 là người thuê phòng trọ số 5 của ông Chõm từ trước. Khi Hà Văn P1 đến phòng trọ của T3 thì thấy đã có sẵn nhiều tập giấy, ống tuýp sắt, kéo, tô vít...của T3. Tại đây, T3 đặt vấn đề nhờ giúp làm pháo nổ, do cả nể nên Hà Văn P1 đã có hành vi giúp sức đối tượng tên T3. Do đó, vai trò của P1 thấp hơn của T3. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của T3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 196 để tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[6]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có thời gian 02 năm phục vụ trong quân ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. HĐXX sẽ xem xét, áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. *Về xử lý vật chứng*:

[8.1]. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu xám, dung lượng 16Gb là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nay trả lại cho bị cáo.

[8.2]. Đối với 04 khối hình trụ tròn, được làm bằng giấy viết (đã qua sử dụng); 02 chiếc tô vít; 03 ống tuýp bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 kéo kim loại, tay cầm bằng nhựa màu trắng-đỏ; 01 hộp keo 502; 03 vỏ lọ keo 502; 01 phần góc vỏ hộp lọ keo 502; 02 cuốn vở; 04 cuốn sổ bìa xanh; 01 cuốn sổ bìa vàng; 03 cuốn sổ bìa màu hồng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; vật không có giá trị nay tịch thu và tiêu huỷ.

[8.3]. Đối với 02 đĩa CD lưu trữ file ghi âm chứa nội dung lời khai của bị cáo Hà Văn P1 vào các ngày 11/11/2023 và 12/11/2023 là tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu hồ sơ vụ án.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn đề nghị miễn án phí nên miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Trong vụ án này, đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên "Văn Quang"

đăng ký bằng số điện thoại 0562192024 là người trực tiếp liên lạc vào tài khoản Zalo "Hà Văn P1" của P1 để thuê P1 đi bốc vác ở K. Sau đó, đối tượng tên Quang và Thắng (theo P1 khai) là người chở P1 đến ngã tư Tây Sơn để gặp và bảo P1 vào phòng trọ của T3 chờ. Tại phòng trọ của T3, Hà Văn P1 có hành vi sản xuất pháo nổ. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao 0562192024 là anh Nguyễn Đình Tuy, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 16, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Anh Tuy khai trước đây làm nghề bán sim, có sử dụng thông tin cá nhân của mình để đăng ký một số sim nhưng không nhớ đăng ký những sim nào. Anh Tuy không sử dụng số thuê bao 0562192024 và không biết ai tên là Quang. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Quang, Thắng. Ngày 01/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 196 để tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[11]. Đối với anh Vi Văn T2 không biết việc P1 sản xuất pháo nổ, không tham gia sản xuất pháo nổ; ông Nguyễn Văn Chõm là chủ nhà trọ, không biết P1 sử dụng phòng trọ để sản xuất pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K không xem xét xử lý đối với anh T2 và ông Chõm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn P1 phạm tội "Sản xuất hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Hà Văn P1 13 (*Mươi ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 04 khối hình trụ tròn, được làm bằng giấy viết; 02 chiếc tô vít; 03 ống tuýp bằng kim loại; 01 kéo kim loại, tay cầm bằng nhựa màu trắng-đỏ; 01 hộp keo 502; 03 vỏ lọ keo 502; 01 phần góc vỏ hộp lọ keo 502; 02 cuốn vở; 04 cuốn sổ bìa xanh; 01 cuốn sổ bìa vàng; 03 cuốn sổ bìa màu hồng.

2.2. Trả lại bị cáo Hà Văn P1: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu xám, dung lượng 16Gb.

2.3. Lưu hồ sơ 02 đĩa CD lưu trữ file ghi âm chứa nội dung lời khai của bị cáo Hà Văn P1 vào các ngày 11/11/2023 và 12/11/2023.

(*Đặc điểm vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan an ninh điều tra-Công an tỉnh H và Chi cục Thi hành án dân sự*

thị xã K, tỉnh H ngày 07/02/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn P1.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/3/2024./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND thị xã K;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã K;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K;
- Cơ quan THADS thị xã K;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an thị xã K;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn